

Bản án số: 110/2019/HS-PT  
Ngày 16/5/2019.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

**Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Ngọc Thắng.

*Các Thẩm phán:* Ông Trương Quốc Văn.

Bà Nguyễn Thị Chinh.

*Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Bảo Yến - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:*

Ông Lê Thanh Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 83/2019/TLPT-HS ngày 01 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo Trịnh Đình S do có kháng cáo của bị cáo Trịnh Đình S đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2019/HS-ST ngày 28/02/2019 của Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

Bị cáo có kháng cáo: Trịnh Đình S, sinh năm 1985 tại Thanh Hóa; Nơi cư trú: Khu tập thể xăng dầu, số 09 KQ, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Đình K và bà Hoàng Thị O; vợ: Nguyễn Thị Huyền L và có 02 con; Tiền sự: Không; Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 244/2015/HSST ngày 28/9/2015 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Thanh Hóa đã xử phạt bị cáo 36 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (chấp hành xong hình phạt ngày 03/10/2017); nhân thân: Ngày 30/10/2006 bị Công an thành phố Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính, mức phạt 200.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép tài sản của người khác; ngày 30/01/2015 bị Công an phường Đ, thành phố T xử phạt vi phạm hành chính, mức phạt 200.000 đồng về hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm người khác. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/10/2018 đến nay. Có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12<sup>h</sup>30' ngày 26/10/2018 tại gia đình ông Trịnh Đình B ở thôn T, xã L, huyện H, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thanh Hóa với Công an xã L bắt quả tang Trịnh Đình S cất dấu 01 gói ma túy bỏ trong 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long để trong túi đựng đồ treo trên móc trong nhà tắm. Vật chứng thu giữ gồm là 01 túi nilon màu trắng, kích thước khoảng 4x6cm, bên trong đựng chất màu trắng dạng tinh thể, do Trịnh Đình S giao nộp. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số 2246/MT-PC09 ngày 29/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất tinh thể màu trắng của phong bì niêm phong có ký hiệu M gửi giám định là ma túy, có khối lượng 3,038g, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra Trịnh Đình S khai nhận: Ngày 19/10/2018 S đến khu vực cầu T, thành phố T mua gặp một người đàn ông không quen biết 01 túi ma túy đá với giá 1.200.000 đồng. S cầm gói ma túy mới mua về nhà ông nội là Trịnh Đình B ở xã L, huyện H để chơi và mang gói ma túy ra sử dụng một ít, số còn lại S bỏ vào vỏ bao thuốc lá Thăng Long rồi dấu vào túi đựng đồ móc trong nhà tắm. Đến 12<sup>h</sup>30' ngày 26/10/2018 Công an đến kiểm tra, S biết việc cất dấu ma túy bị lộ nên đã vào nhà tắm lấy gói ma túy giao nộp và Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với S và niêm phong gói ma túy thu được của S.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2019/HS-ST ngày 28 tháng 02 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa đã Quyết định:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tội danh: Bị cáo Trịnh Đình S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trịnh Đình S 04 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 26/10/2018.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí, việc thực hiện nghĩa vụ thi hành và quyền kháng cáo.

Ngày 04/3/2019 bị cáo Trịnh Đình S kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trịnh Đình S, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định, tại phiên tòa bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo nên được chấp nhận để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Bị cáo Trịnh Đình S đã đến khu vực cầu T, thành phố T mua 01 túi ma túy với giá 1.200.000 đồng, sau đó về nhà ông nội ở xã L, huyện H để chơi và mang gói ma túy ra sử dụng một ít, số còn lại S bỏ vào vỏ bao thuốc lá Thăng Long rồi giấu vào túi đựng đồ móc trong nhà tắm để mục đích sử dụng, đến ngày 26/10/2018 khi Công an đến kiểm tra, S biết việc cất giấu ma túy bị lộ nên đã vào nhà tắm lấy gói ma túy giao nộp, số ma túy thu giữ của S có khối lượng 3,038g, loại Methamphetamine. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét nội dung kháng cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo đã có một tiền án, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 244/2015/HSST ngày 28/9/2015 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Thanh Hóa đã xử phạt bị cáo 36 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo chưa được xóa án tích, thuộc trường hợp tái phạm. Bị cáo cũng là đối tượng có nhân thân không tốt, đã hai lần bị xử phạt hành chính. Vì vậy, cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất của vụ án và áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và xử mức hình phạt 04 năm tù là đúng với quy định của pháp luật.

Bị cáo kháng cáo có tình tiết giảm nhẹ là tự nguyện giao chất ma túy cho cơ quan Công an thì thấy rằng khi Công an thực hiện việc kiểm tra nơi bị cáo đang cư trú thì bị cáo xác định bị lộ nên đã đưa giao nộp số ma túy cất giấu chứ không phải bị cáo hoàn toàn tự nguyện đưa ra nên không thể áp dụng tình tiết tự thú cho bị cáo. Về việc bị cáo có ông nội là có công với cách mạng và được tặng Huân, Huy chương không thuộc trường hợp bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ này. Ngoài ra tại cấp phúc thẩm bị cáo không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó không có căn cứ để chấp nhận đơn kháng cáo giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[4] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: Kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trịnh Đình S.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2019/HS-ST ngày 28 tháng 02 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Đình S 04 (Bốn) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/10/2018.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

2. Về án phí: Bị cáo chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

#### **Nơi nhận:**

- TANDCC tại Hà Nội.
- VKSND tỉnh Thanh Hóa.
- TAND huyện Hà Trung.
- VKSND huyện Hà Trung.
- Cơ quan THA hình sự.
- Chi cục THADS huyện Hà Trung.
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa.
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa**  
(Đã ký)

**Nguyễn Ngọc Thắng**